|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ TỈNH KON TUM  **TRUNG TÂM Y TẾ**  **HUYỆN TU MƠ RÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-YTTMR | *Tu Mơ Rông, ngày tháng 7 năm 2024* |

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Khung chương trình, nội dung thực hành

khám bệnh, chữa bệnh để cấp Giấy phép hành nghề Bác sĩ đa khoa tại Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TU MƠ RÔNG**

*Căn cứ Quyết định số 52/2005/QĐ-UB ngày 19/9/2005 của UBND tỉnh Kon Tum về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông;*

*Căn cứ Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 1227/QĐ-SYT ngày 29/8/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông;*

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

*Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;*

Căn cứ biên bản số 01/BB-YTTMR, ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng khoa học và công nghệ về việc thống nhất ban hành khung chương trình, nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp chứng chỉ hành nghề đối với bác sĩ đa khoa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Khung chương trình, nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp Giấy phép hành nghề bác sĩ đa khoa” tại Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Ban Giám đốc và các khoa, phòng, Trạm Y tế các xã, Phòng khám đa khoa khu vực, thuộc Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Sở Y tế (b/c);  - Lãnh đạo TTYT;  - Các đơn vị y tế thuộc, trực thuộc TTYT;  - Lưu: VT, KHNV-DD. | **GIÁM ĐỐC**  **Đinh Thành Hải** |

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ TỈNH KON TUM  **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TU MƠ RÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG THỰC HÀNH

KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO BÁC SĨ ĐA KHOA

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-YTTMR ngày 10 tháng 7*

*năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông)*

**I. CƠ SỞ THỰC HIỆN**

**1. Cơ sở pháp lý**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

**2. Cơ sở thực tiễn**

- Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức: Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông là đơn vị sự nghiệp hạng III, có chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức theo quy định của Uỷ ban nhân dân tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum, trong đó về các khoa lâm sàng, cận lâm sàng có:

(1) Khoa Khám bệnh - Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng.

(2) Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm.

(3) Khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.

(4) Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng.

(5) Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thực hành: Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông cơ bản đáp ứng đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho công tác thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Nguồn nhân lực hướng dẫn thực hành: Gồm 05 bác sĩ chuyên khoa (01 bác sĩ chuyên khoa nhiễm; 01 bác sĩ chuyên khoa ngoại; 02 bác sĩ chuyên khoa nội; 01 bác sĩ chuyên khoa hồi sức cấp cứu); 01 bác sĩ đa khoa định hướng tai mũi họng; 01 bác sĩ chuyên khoa định hướng Răng-Hàm-Mặt; 01 bác sĩ chuyên khoa định hướng sản; 01 bác sĩ chuyên khoa định hướng tâm thần; 01 bác sĩ chuyên khoa định hướng mắt; 01 bác sĩ chuyên khoa định hướng CĐHA; 03 bác sĩ đa khoa.

- Danh mục kỹ thuật liên quan: *phụ lục 1.*

**II. ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH VÀ NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

**1. Đối tượng thực hành**

Đủ các điều kiện sau:

- Có văn bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo bác sĩ y khoa.

- Chưa được cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023.

- Có nhu cầu tham gia thực hành.

**2. Người hướng dẫn thực hành**

Đủ các điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 5 và Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP:

-Không hướng dẫn tối đa 5 người thực hành trong cùng một thời điểm.

- Có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc chuyên khoa đã được đào tạo.

- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 3 năm trở lên.

**III. THỜI GIAN:** Thời gian thực hành: 12 tháng.

**IV. LỊCH THỰC HÀNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời gian | Khoa lâm sàng thực hành | Nội dung |
| 3 tháng | Đơn nguyên Hồi sức cấp cứu | Thực hành hành nghề khám chữa bệnh |
| 9 tháng | Đơn nguyên Khám bệnh -Tai mũi họng - Mắt - Răng hàm mặt | Thực hành hành nghề khám chữa bệnh |
| Đơn nguyên Nội | Thực hành hành nghề khám chữa bệnh |
| Đơn nguyên Nhi | Thực hành hành nghề khám chữa bệnh |
| Đơn nguyên Truyền nhiễm | Thực hành hành nghề khám chữa bệnh |
| Đơn nguyên Ngoại tổng hợp | Thực hành hành nghề khám chữa bệnh |
| Đơn nguyên Chăm sóc sức khỏe sinh sản | Thực hành hành nghề khám chữa bệnh |

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được lồng ghép các buổi tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh*;* quy chế bệnh viện; an toàn người bệnh; kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Thời gian** | **Số tiết** |
| 1 | Phổ biến Luật Khám bệnh, chữa bệnh(Luật số 15/2023/QH15 ngày 09/11/2023) | 4 buổi | 16 tiết |
| 2 | Quy chế bệnh viện, quy chế chuyên môn(Quyết định 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997).. | 4 buổi | 16 tiết |
| 3 | Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế (Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25 tháng 02 năm 2014) | 4 buổi | 16 tiết |
| 4 | An toàn người bệnh (Quyết định 56/QĐ-K2ĐT ngày 16/5/2014 về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo “An toàn người bệnh”) | 4 buổi | 16 tiết |
| 5 | Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện | 2 buổi | 8 tiết |

**V. NỘI DUNG THỰC HÀNH VÀ CHỈ TIÊU THỰC HÀNH**

- Chi tiết tại phụ lục 2

**VI. NHIỆM VỤ CỦA CÁC KHOA LÂM SÀNG VÀ NGƯÒI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

1. Khoa lâm sàng

- Hướng dẫn nội quy của khoa ngày đầu tiên học viên đến học thực hành tại khoa;

- Phân công Bác sĩ hướng dẫn thực hành theo quyết định của bệnh viện;

- Phân trực cho học viên: Theo lịch trực của bác sĩ được phân công hướng dẫn thực hành;

- Quản lý học viên trong giờ thực hành, chấm công, chấm trực hàng ngày, hướng dẫn, giám sát học viên thực hành;

- Xây dựng kế hoạch và nội dung hướng dẫn thực hành cho Bác sĩ thực hành.

2. Người hướng dẫn thực hành

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của bệnh viện.

- Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

- Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khoẻ người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành.

- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

VII. NHIỆM VỤ CỦA HỌC VIÊN

**1.** Tuân thủ nội quy, quy chế chuyên môn của bệnh viện và khoa thực hành.

**2.** Đảm bảo ngày giờ công, chủ động tích cực học tập, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn.

**3.** Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.

**4.** Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh. Nộp đầy đủ chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thoả thuận trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với cơ sở hướng dẫn thực hành.

**5.** Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

**6.** Viết báo cáo kết quả quá trình thực hành, xác nhận của người hướng dẫn thực hành trước khi kết thúc thời gian thực hành tại khoa.

**7.** Mỗi học viên phải chuẩn bị 01 quyển sổ ghi chép đầy đủ nhật ký giảng dạy, kiến thức lâm sàng.

**VIII. ĐÁNH GIÁ VÀ XÁC NHẬN THỰC HÀNH**

**1. Đánh giá của người hướng dẫn thực hành**

Đánh giá việc thực hiện các kỹ năng trong khám bệnh, chữa bệnh, thủ thuật, phẫu thuật tại phụ lục 2 mục 2; thi thực hành cuối khóa; tỉ lệ tai biến sau thủ thuật, phẫu thuật (0%). Học viên đạt sẽ được người hướng dẫn thực hành xác nhận bằng phiếu nhận xét quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh (thực hiện theo khoản 1 và 2 điều 23 của Luật khám chữa bệnh năm 2023) về Hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa).

**2. Xác nhận thực hành của đơn vị**

Học viên được cấp giấy xác nhận thực hành của đơn vị khi đáp ứng đủ 2 điều kiện:

- Phiếu đánh giá của người hướng dẫn thực hành tại tất cả các khoa thực hành đạt loại tốt.

- Tham gia trên 85% quỹ thời gian thực hành tại Trung tâm.

Giấy xác nhận quá trình thực hành theo mẫu tại Phụ lục I, mẫu 07, Giấy xác nhận quá trình thực hành (Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh).

IX. KINH PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

**1.** Giao cho Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính - Kế toán, lập dự toán tính chi phí thực hành theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí để hướng dẫn thực hành trên cơ sở lấy thu bù chi.

**2.** Việc hạch toán, thanh quyết toán phải được thực hiện theo các quy định của pháp luật./.